TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2023/DS-ST
Ngày 31/5/2023
V/v: "yêu cầu bồi thường thiệt hại phát sinh từ hợp đồng sửa chữa".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Thế Đăng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Ngọc Thắng

2. Ông Lục Viết Sang

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồng Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 179/2022/TLST-DS ngày 13/12/2022 về việc "yêu cầu bồi thường thiệt hại phát sinh từ hợp đồng sửa chữa" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2023/QĐXXST-DS ngày 13/4/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2023/QĐST-DS ngày 12/5/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Vũ Trung K, sinh năm 1994

Địa chỉ: Ban Chỉ huy quân sự huyện LB, tỉnh XY.

Trụ sở: Khu lao động, TT LB, huyện LB, tỉnh XY.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987

Địa chỉ: thôn CY, xã TT, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

(Anh K có mặt, anh T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn là anh Vũ Trung K trình bày:

Tháng 02/2021, anh thỏa thuận với anh Nguyễn Văn T để anh T sửa máy tính xách tay nhãn hiệu Dell của anh, anh T mang máy tính về tỉnh Bắc Giang để

sửa. Sau đó anh T báo với anh là đã sửa máy xong và gửi máy lên tỉnh XY cho anh nhưng người gửi đã bị ngã xe làm hỏng máy. Anh T cam đoan sẽ trả cho anh máy tính mới hoặc trả bằng tiền. Hai bên đã nhiều lần thỏa thuận về việc trả tiền nhưng không thành. Nay anh khởi kiện yêu cầu anh T phải trả cho anh trị giá chiếc máy tính với số tiền là 12.000.000đồng. Anh chỉ yêu cầu cá nhân anh T phải trả tiền và không yêu cầu trả tiền lãi.

- Bị đơn là anh Nguyễn Văn T trình bày:

Khoảng giữa năm 2020, anh có sửa máy tính xách tay nhãn hiệu Dell cho anh K ở tỉnh XY. Do máy tính hỏng ổ cứng nên anh mang về tỉnh Bắc Giang để sửa chữa. Khi sửa máy xong, do anh phải đi điều trị bệnh tại Bệnh viện K và tình hình dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp, đi lại khó khăn. Anh đã nhờ người mang máy tính lên tỉnh XY trả cho anh K nhưng trên đường đi xảy ra va chạm giao thông làm hỏng toàn bộ máy tính. Nay anh đồng ý trả cho anh K số tiền 12.000.000đồng đền bù thiệt hại cho anh K.

- Tại phiên tòa, anh K giữ nguyên yêu cầu như đã trình bày. Anh T đề nghị xét xử vắng mặt.

- Đại diện VKSND huyện Yên Thế phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đều thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh K. Buộc anh T phải bồi thường cho anh K số tiền 12.000.000đồng. Buộc anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào ý kiến đề nghị của các đương sự. Căn cứ vào kết quả thảo luận nghị án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án: Anh K khởi kiện anh T yêu cầu bồi thường trị giá chiếc máy tính anh T làm hỏng khi anh T nhận sửa chữa máy tính nên đây là quan hệ pháp luật về "yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản phát sinh từ hợp đồng sửa chữa". Anh T có địa chỉ tại thôn CY, xã TT, huyện Yên Thế, theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

- Anh T vắng mặt nhưng đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai, anh T cũng đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh T.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của anh K: Hai bên đương sự đều thừa nhận, Anh T là bên cung ứng dịch vụ sửa chữa máy tính, anh K là người sử dụng dịch vụ sửa chữa. Hai bên thỏa thuận anh T mang máy tính xách tay của anh K về nhà để sửa máy. Khi sửa xong anh T mang trả máy cho anh K nhưng gặp sự cố va chạm giao thông làm hỏng máy. Nay anh K yêu cầu anh T phải bồi thường trị giá chiếc máy tính là 12.000.000đồng, anh T đồng ý bồi thường số tiền này. Căn cứ Điều 513, Điều 514 Bộ luật dân sự quy định về hợp đồng dịch vụ và khoản 6 Điều 517 Bộ luật dân sự quy định nghĩa vụ của bên cung ứng dịch vụ như sau: "Bồi thường thiệt hại cho bên sử dụng dịch vụ, nếu làm mất, hư hỏng tài liệu, phương tiện được giao hoặc tiết lộ bí mật thông tin" Xét thấy, anh T thừa nhận việc làm hỏng chiếc máy tính mà anh nhận sửa chữa, nay anh đồng ý bồi thường số tiền anh K yêu cầu nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu bồi thường của anh K. Buộc anh T phải bồi thường cho anh K số tiền 12.000.000đồng.

[3] Về tiền lãi: Anh K không yêu cầu trả tiền lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của anh K được chấp nhận nên anh T phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội. Số tiền án phí anh T phải chịu là: 12.000.000đồng x 5% = 600.000 đồng. Anh K không phải chịu án phí, cần trả lại tạm ứng án phí cho anh K.

[5] Về quyền kháng cáo: Anh K có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 513, Điều 514, khoản 6 Điều 517, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự;

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Trung K đối với anh Nguyễn Văn T.

Buộc anh Nguyễn Văn T phải bồi thường cho anh Vũ Trung K số tiền 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng chẵn).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền chậm trả ở thời điểm thanh toán.

2. Về án phí:

- Buộc anh Nguyễn Văn T phải chịu 600.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại anh Vũ Trung K số tiền 525.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0008982 ngày 02/12/2022 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thế thu.

3. Về quyền kháng cáo: Anh K có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Thế;
- CCTHA huyện Yên Thế;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thế Đăng